TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 220/2021/QĐST-HNGĐ	*Ba Tri, ngày 01 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 329/2021/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị N, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp A, xã V, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Cường T, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị N và anh Nguyễn Cường T.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị N và anh Nguyễn Cường T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 63 ngày 06/9/2006 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Anh Nguyễn Cường T có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tường V, sinh ngày 29/5/2006 (phù hợp với nguyện vọng của cháu V); Chị Đinh Thị N có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Quốc H, sinh ngày

17/10/2013 (phù hợp với nguyện vọng của cháu H). Ghi nhận sự tự nguyện của anh T, chị N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Đinh Thị N và Nguyễn Cường T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị N và anh T khai không có.

- Về nợ chung: Chị N và anh T khai không có.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm do hòa giải thành là: 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), chị Đinh Thị N tự nguyện nộp và được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0007735 ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Sau khi khấu trừ, chị N còn được nhận lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã V (Ba Tri – Bến Tre);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm